

CHÍNH PHỦ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 139/2013/NĐ-CP

Hà Nội, ngày 22 tháng 10 năm 2013

CỔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CHÍNH PHỦ	
ĐẾN	Số: 8255
	Ngày: 25/10

NGHỊ ĐỊNH

**Quy định xử phạt vi phạm hành chính về
khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều; phòng, chống lụt, bão**

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 25 tháng 12 năm 2001;

Căn cứ Luật xử lý vi phạm hành chính ngày 20 tháng 6 năm 2012;

Căn cứ Luật đê điều ngày 29 tháng 11 năm 2006;

Căn cứ Pháp lệnh khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi ngày 04 tháng 4 năm 2001;

*Căn cứ Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão ngày 20 tháng 3 năm 1993 và
Pháp lệnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Pháp lệnh phòng, chống lụt, bão
ngày 24 tháng 8 năm 2000;*

Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn,

*Chính phủ ban hành Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính về
khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều; phòng, chống lụt, bão.*

Chương I
QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

1. Nghị định này quy định các hành vi vi phạm, hình thức xử phạt, mức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả đối với hành vi vi phạm hành chính, thẩm quyền xử phạt và thẩm quyền lập biên bản vi phạm hành chính trong lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều; phòng, chống lụt, bão.

2. Các hành vi vi phạm hành chính khác trong lĩnh vực khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều; phòng, chống lụt, bão không được quy định tại Nghị định này thì áp dụng quy định tại các Nghị định khác của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực quản lý nhà nước có liên quan để xử phạt.

Điều 2. Đối tượng bị xử phạt vi phạm hành chính

Nghị định này áp dụng đối với cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm hành chính liên quan đến khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều; phòng, chống lụt, bão.

Điều 3. Hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả

1. Đối với mỗi hành vi vi phạm hành chính về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều; phòng, chống lụt, bão, cá nhân, tổ chức vi phạm phải chịu một trong các hình thức xử phạt chính là cảnh cáo hoặc phạt tiền.

2. Tùy theo tính chất, mức độ vi phạm, cá nhân, tổ chức có hành vi vi phạm còn có thể bị áp dụng các hình thức xử phạt bổ sung sau đây:

a) Tước quyền sử dụng giấy phép gồm: Giấy phép đối với các hoạt động phải có phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi; giấy phép đối với các hoạt động liên quan đến đê điều;

b) Tịch thu tang vật, phương tiện được sử dụng để vi phạm hành chính.

3. Ngoài các hình thức xử phạt quy định tại Khoản 1 và Khoản 2 Điều này và các biện pháp khắc phục hậu quả quy định tại các Điểm a, b và i Khoản 1 Điều 28 Luật xử lý vi phạm hành chính, cá nhân, tổ chức vi phạm hành chính còn có thể bị áp dụng một hoặc các biện pháp khắc phục hậu quả sau đây:

a) Buộc nộp lại đất, đá, cát, sỏi do chiếm dụng, sử dụng hoặc di chuyển trái phép;

b) Buộc nộp số tiền chi phí cho việc điều động cứu hộ.

Điều 4. Quy định về mức phạt tiền

1. Mức phạt tiền tối đa đối với mỗi hành vi vi phạm hành chính về phòng, chống lụt, bão là 50.000.000 đồng.

Mức phạt tiền tối đa đối với mỗi hành vi vi phạm hành chính về khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi; đê điều là 100.000.000 đồng.

2. Mức phạt tiền quy định tại Nghị định này là mức phạt đối với cá nhân. Đối với cùng một hành vi vi phạm hành chính thì mức phạt tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân.

Chương II HÀNH VI VI PHẠM HÀNH CHÍNH, HÌNH THỨC XỬ PHẠT VÀ BIỆN PHÁP KHẮC PHỤC HẬU QUẢ TRONG LĨNH VỰC KHAI THÁC VÀ BẢO VỆ CÔNG TRÌNH THỦY LỢI

Điều 5. Vi phạm gây cản trở dòng chảy của công trình thủy lợi

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 300.000 đồng đối với một trong các hành vi ngâm tre, luồng, nứa, lá, gỗ; cắm đăng đỏ; chất chà; trồng rau hoặc tạo các vật cản khác gây cản trở dòng chảy.

2. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc khôi phục tình trạng ban đầu đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 1 Điều này.

Điều 6. Vi phạm quy định về đổ rác thải, chất thải; xả nước thải vào công trình thủy lợi

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 250.000 đồng đến 500.000 đồng đối với hành vi đổ rác thải, chất thải vào công trình thủy lợi với khối lượng dưới 01 m³.

2. Phạt tiền từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng đối với hành vi đổ rác thải, chất thải vào công trình thủy lợi với khối lượng từ 01 m³ đến dưới 05 m³.

3. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi đổ rác thải, chất thải vào công trình thủy lợi với khối lượng từ 05 m³ trở lên.

4. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi xả nước thải vào công trình thủy lợi thuộc diện phải xin phép mà không có giấy phép với lưu lượng nhỏ hơn 500 m³/ngày đêm.

5. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi xả nước thải vào công trình thủy lợi thuộc diện phải xin phép mà không có giấy phép với lưu lượng từ 500 m³/ngày đêm đến dưới 1.000 m³/ngày đêm.

6. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với hành vi xả nước thải vào công trình thủy lợi thuộc diện phải xin phép mà không có giấy phép với lưu lượng từ 1.000 m³/ngày đêm trở lên.

7. Biện pháp khắc phục hậu quả:

Buộc khôi phục lại tình trạng ban đầu đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 1, 2, 3, 4, 5 và Khoản 6 Điều này.

Điều 7. Vi phạm quy định về vận hành công trình thủy lợi

1. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Thực hiện sai nội dung quy định trong quy trình vận hành công trình thủy lợi đã được cơ quan nhà nước có thẩm quyền phê duyệt, trừ trường hợp quy định tại Khoản 3 Điều này;

b) Không có nhiệm vụ mà tự ý vận hành công trình thủy lợi.

2. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi không lập quy trình vận hành hồ chứa nước trình cơ quan có thẩm quyền phê duyệt theo quy định.

3. Phạt tiền từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng đối với hành vi vận hành hồ chứa nước trái quy trình vận hành được cơ quan có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 8. Vi phạm quy định về sử dụng máy móc, thiết bị thuộc công trình thủy lợi

Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng máy móc, thiết bị thuộc công trình thủy lợi sai mục đích sử dụng.

Điều 9. Vi phạm quy định về bảo vệ an toàn công trình thủy lợi

1. Phạt cảnh cáo hoặc phạt tiền từ 200.000 đồng đến 400.000 đồng đối với hành vi lấn chiếm đất để làm lều, quán trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Xây dựng lò gạch, lò vôi, chuồng trại để chăn thả gia súc, gia cầm trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

b) Nuôi trồng thủy sản trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

c) Xê dịch trái phép mốc chỉ giới, biển báo của công trình thủy lợi.

3. Phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng đối với hành vi tổ chức trái phép các hoạt động du lịch, thể thao hoặc các dịch vụ khác với mục đích kinh doanh trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

4. Phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Xây dựng trái phép đường ống dẫn dầu, cấp thoát nước, hệ thống cấp điện, cáp thông tin và các công trình khác trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

b) Khoan, đào điều tra, khảo sát địa chất; khoan, đào thăm dò, thi công công trình khai thác nước dưới đất; khoan, đào thăm dò, khai thác khoáng sản trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

c) Khai thác đất, đá, cát, sỏi và các vật liệu xây dựng trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

d) Xây dựng nhà ở, cầu, kè, bến bốc dỡ hàng hoá, nơi sản xuất, bãi chứa vật liệu trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

đ) Chôn chất thải trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

5. Phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng đối với hành vi tự ý dỡ bỏ hoặc lấp công trình thủy lợi.

6. Phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng đối với hành vi sử dụng chất nổ trái phép trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi.

7. Biện pháp khắc phục hậu quả:

a) Buộc khôi phục tình trạng ban đầu đối với hành vi vi phạm quy định tại Điểm b, c Khoản 2; Điểm b, c, d Khoản 4; Khoản 5 và Khoản 6 Điều này;

b) Buộc tháo dỡ công trình xây dựng trái phép đối với hành vi vi phạm quy định tại Khoản 1; Điểm a Khoản 2; Điểm a và Điểm d Khoản 4 Điều này.

Điều 10. Vi phạm quy định về điều khiển xe cơ giới qua công trình thủy lợi

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 3.000.000 đồng đối với hành vi điều khiển xe cơ giới vượt quá mức quy định về tải trọng cho phép khi đi qua công trình thủy lợi.

2. Phạt tiền từ 3.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với hành vi điều khiển xe cơ giới đi qua công trình thủy lợi mà không được phép đi qua.

Điều 11. Vi phạm quy định của giấy phép cho các hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi

1. Phạt tiền từ 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng đối với hành vi hoạt động sai nội dung quy định trong mỗi loại giấy phép sau đây:

a) Trồng cây lâu năm;

b) Xây dựng chuồng trại chăn thả gia súc, gia cầm, nuôi trồng thủy sản;

c) Nghiên cứu khoa học.

2. Phạt tiền từ 2.000.000 đồng đến 5.000.000 đồng đối với một trong các hành vi sau đây:

a) Không cung cấp đầy đủ, trung thực các dữ liệu, thông tin về hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi và xả nước thải vào công trình thủy lợi khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu;

b) Không thực hiện chế độ báo cáo về quá trình hoạt động trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi và xả nước thải vào công trình thủy lợi khi cơ quan nhà nước có thẩm quyền yêu cầu.

3. Phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng đối với hành vi hoạt động sai nội dung quy định trong mỗi loại giấy phép sau đây:

a) Xây dựng công trình trong phạm vi bảo vệ công trình thủy lợi;

b) Xả nước thải vào công trình thủy lợi;